

CÔNG TY CỔ PHẦN VIKO A&D
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIKO A&D

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIKO A&D JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIKO A&D

2. Mã số doanh nghiệp: 0109801664

3. Ngày thành lập: 03/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 22 Tòa nhà PVI Số 1 Phạm Văn Bạch , Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: + 82 10 9149 8809

Fax:

Email: sir4321@naver.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý hoa hồng và trung gian thương mại	4610
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Thực hiện quyền xuất khẩu các hàng hóa sản phẩm nông nghiệp được phép theo quy định của pháp luật	8299
3.	Bán buôn tổng hợp Thực hiện phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa sản phẩm nông nghiệp được phép theo quy định của pháp luật	4690(Chính)
4.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa sản phẩm nông nghiệp được phép theo quy định của pháp luật	4799

6. Vốn điều lệ: 1.394.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	KOVI FOOD	91, Sinwon 3- gil, Dongnam- gu, Cheonan- si, Chungcheongnam - do, Hàn Quốc	Cổ phần phổ thông	8.100	1.129.140.000	81,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	8.100	1.129.140.000	81,000		
2	JUNG KYU SANG	Phòng 303- 304, Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Đậu đỗ, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	139.400.000	10,000	M77726495	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000	139.400.000	10,000		

3	PHẠM THỊ THU VÂN	C10-01 Golden Palace , Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300	41.820.000	3,000	C8975222
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300	41.820.000	3,000	
4	BAE JONG HA	A21.01 Diamond Island , Phường Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300	41.820.000	3,000	M14093779
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300	41.820.000	3,000	
5	KIM DONG KWAN	Phòng 403, 117Dong, 15, Yongho 1-ro 21 beon-gil, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc	Cổ phần phổ thông	300	41.820.000	3,000	M87827545
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300	41.820.000	3,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	KOVI FOOD	91, Sinwon 3- gil, Dongnam- gu, Cheonan- si, Chungcheongnam- do, Hàn Quốc	Cổ phần phổ thông	8.100	1.129.140.000	81,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	8.100	1.129.140.000	81,000		
2	BAE JONG HA	A21.01 Diamond Island, Phường Bình Trưng Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300	41.820.000	3,000	M14093779	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300	41.820.000	3,000		

3	KIM DONG KWAN	Phòng 403, 117Dong, 15, Yongho 1-ro 21 beon-gil, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc	Cổ phần phổ thông	300	41.820.000	3,000	M87827545
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300	41.820.000	3,000	
4	JUNG KYU SANG	Phòng 303- 304, Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Đậu đỗ, Viện KHoa học Nông nghiệp Việt Nam, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000	139.400.000	10,000	M77726495
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.000	139.400.000	10,000	

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: JUNG KYU SANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 14/08/1958

Dân tộc: Quốc tịch:

Hàn Quốc

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M77726495

Ngày cấp: 24/04/2018

Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Hàn Quốc

Địa chỉ thường trú: Phòng 501, 10Dong, 224 Hancheon-ro, Dongdaemun-gu, Hàn Quốc

Địa chỉ liên lạc: Phòng 303- 304, Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Đậu đỗ, Viện KHoa học Nông nghiệp Việt Nam, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội